

Số: 15/2026/QĐST-HNGĐ

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2026/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2026 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Hồ Văn N, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Tổ dân phố F, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa.

- Bà Khương Thị B, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa ông Hồ Văn N và bà Khương Thị B được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên là hôn nhân hợp pháp. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng ông N và bà B không đồng ý trở về chung sống đoàn tụ, ông N và bà B yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông Hồ Văn N và bà Khương Thị B xác nhận vợ chồng không có con chung.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Ông Hồ Văn N và bà Khương Thị B mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Văn N và bà Khương Thị B đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Hồ Văn N và bà Khương Thị B không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Hồ Văn N và bà Khương Thị B, mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm ông N và bà B đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000595 ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Ông N và bà B đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSNDKV5- Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- UBND phường Đô Vinh
(GCNKH số: 84/2023, ngày 31/8/2023);
- Lưu hồ sơ, án văn

THẨM PHÁN

Cao Thiện Vinh